

THÔNG BÁO

Về việc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên) đối với viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước năm 2016 - 2017

Thực hiện Quyết định số 6387/QĐ-UBND ngày 07/12/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên) đối với viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước năm 2016 - 2017 (sau đây gọi tắt là thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính).

Sở Nội vụ thông báo thi đối với viên chức hành chính đang làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN VÀ HỒ SƠ ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Đối tượng dự thi:

Viên chức xếp lương nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng (A0) đang làm việc tại bộ phận hành chính, quản trị, tổng hợp, tổ chức cán bộ, kế hoạch tài chính trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, các sở - ban - ngành và Ủy ban nhân dân các quận - huyện.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện dự thi:

Viên chức được đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu, có vị trí việc làm tương ứng với chức danh dự thi.

b) Được cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác ba năm liên tục gần nhất (tính đến thời hạn nộp hồ sơ dự thi), có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật.

c) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với chức danh cao hơn chức danh hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn.

d) Đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo, bồi dưỡng và năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh dự thi tương ứng ngạch chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.

đ) Về thời gian xếp lương:

- Có thời gian xếp lương cán sự hoặc tương đương tối thiểu 3 năm (36 tháng), trong đó có 1 năm (12 tháng) gần nhất xếp lương cán sự (mã số 01.004) tính đến thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

- Trường hợp đang xếp lương nhân viên hoặc tương đương thì thời gian xếp lương nhân viên hoặc tương đương tối thiểu 5 năm (60 tháng), trong đó có 01 (một) năm gần nhất xếp lương nhân viên (mã số 01.005) tính đến thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

3. Hồ sơ đăng ký dự thi gồm:

a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo mẫu đính kèm).

b) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức không giữ chức vụ quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý trong ba năm liên tục gần nhất (theo mẫu đính kèm).

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 01 năm tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

e) Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và Quyết định lương hiện hưởng.

g) Hai ảnh cỡ 4x6cm, kiểu ảnh chứng minh nhân dân, có ghi đủ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh (thời gian chụp không quá 6 tháng).

Lưu ý:

a) Thí sinh tải hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng tại Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ (địa chỉ <http://www.sonoivu.hochiminhcity.gov.vn>).

b) Đối với các yêu cầu về trình độ ngoại ngữ và tin học theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV trong thời gian Bộ Nội vụ chưa có văn bản chính thức hướng dẫn việc quy đổi tương đương giữa các chứng chỉ ngoại ngữ, tin học hiện nay với trình độ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản (theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông), thí sinh đăng ký dự thi tạm thời có thể nộp một trong các chứng chỉ sau để thay thế:

- Đối với ngoại ngữ: Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT hoặc một trong các chứng chỉ: ngoại ngữ trình độ B, TOEFL 400 ITP hoặc 42 iBT trở lên, IELTS 2.0 trở lên, TOEIC 405 trở lên.

- Đối với tin học: chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT hoặc chứng chỉ tin học trình độ A, B hoặc C.

Sau khi dự thi nếu trúng tuyển, thí sinh phải hoàn thiện các yêu cầu tiêu chuẩn về đào tạo bồi dưỡng nêu trên.

c) Đối với các trường hợp đủ điều kiện dự thi nhưng chưa có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, đề nghị đơn vị lập danh sách báo cáo Sở Nội vụ để sắp xếp tổ chức lớp bồi dưỡng.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC DỰ THI

1. Môn thi kiến thức chung:

a) Hình thức thi: thi viết.

b) Thời gian thi: 120 phút.

c) Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức dự thi về quản lý hành chính nhà nước; phân công, phân cấp, ủy quyền; pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập và viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực phù hợp với tiêu chuẩn của chuyên viên.

2. Môn thi chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Hình thức thi: trắc nghiệm

b) Thời gian thi: trắc nghiệm 30 phút.

c) Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn theo yêu cầu của chuyên viên.

3. Môn thi ngoại ngữ

a) Hình thức thi: thực hành trên máy vi tính

b) Thời gian thi: 60 phút.

c) Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng: đọc hiểu ở trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

4. Môn thi tin học

a) Hình thức thi: thực hành trên máy vi tính.

b) Thời gian thi: 30 phút.

c) Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

IV. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MỘT SỐ MÔN THI

1. Miễn thi môn ngoại ngữ đối với viên chức có một trong các điều kiện sau đây:

a) Viên chức có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ.

b) Viên chức có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ (trường hợp viên chức chỉ có một bằng đại học là đại học ngoại ngữ thì buộc phải đăng ký thi ngoại ngữ khác).

c) Viên chức có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

d) Viên chức có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo còn trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi, do Trường Đại học Sài Gòn hoặc các trung tâm khảo thí ngoại ngữ cấp chứng chỉ (được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận).

đ) Viên chức có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tính từ ngày 15/4/2011 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đạt trình độ ngoại ngữ ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3 của khung Châu Âu trở lên).

e) Viên chức có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT, trước khi bảo vệ luận án có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4 của khung Châu Âu trở lên).

2. Miễn thi môn tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành tin học hoặc công nghệ thông tin trở lên.

V. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Cách tính điểm

- a) Bài thi được chấm theo thang điểm 100.
- b) Kết quả thi để xác định người trúng tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung và môn chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành.

2. Nguyên tắc xác định người trúng tuyển

Việc xác định người trúng tuyển kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thực hiện theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 12/2012/TT-BNV, cụ thể như sau:

- Thí sinh phải dự thi đủ các bài thi của các môn thi theo quy định.
- Có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 55 điểm trở lên (kể cả bài thi môn ngoại ngữ và môn tin học nếu không được miễn thi).

VI. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ

1. Sở Nội vụ đề nghị Sở - ban - ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện thông báo công khai Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức hành chính tới các tổ chức, cá nhân liên quan; tiến hành sơ tuyển và tổng hợp danh sách đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo các phụ lục đính kèm.

2. Hồ sơ đăng ký dự thi đề nghị gửi Sở Nội vụ (Phòng Công chức, viên chức) bằng văn bản và thư điện tử (địa chỉ: nhvan.snv@tphcm.gov.vn) **trước ngày 28 tháng 01 năm 2017** theo dấu bưu điện. Quá thời hạn nêu trên, xem như cơ quan, đơn vị không có nhu cầu tham dự kỳ thi thăng hạng viên chức hành chính./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân Thành phố (để báo cáo);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành (để thực hiện)
- UBND các quận - huyện (để thực hiện);
- Lưu: VT, P.CCVC, V.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC**



Lê Hoài Trung

...
...

...

...

...

...

...

...

...

...

VI. TÍNH CÁCH VÀ MỐI QUAN HỆ

1. Tính cách: ...
...

...

...

...



...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH

Kính gửi:

Tên tôi là (chữ in hoa):..... Nam/nữ:

Ngày tháng năm sinh:.....

Đơn vị công tác:

Chức vụ:

Chức danh nghề nghiệp hiện tại: mã số:,

Ngày tháng năm được tuyển dụng, bổ nhiệm CDNN :.....

Hệ số lương hiện hưởng: thời gian xếp lương:

Trình độ chuyên môn đào tạo cao nhất:

Trình độ ngoại ngữ: Tin học:

Điện thoại liên hệ:

Địa chỉ báo tin:

Sau khi nghiên cứu Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 6387/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Thông báo số/TB-SNV ngày tháng 12 năm 2016 của Sở Nội vụ Thành phố về việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên) đối với viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước năm 2016 - 2017, Tôi thấy bản thân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham dự kỳ thi thăng hạng và những công việc tôi đang đảm nhận đã có những phần việc theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.....

Tôi làm đơn này xin kính đề nghị xem xét cho tôi được tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính. Tôi sẽ cố gắng nỗ lực để hoàn thành tốt kỳ thi và chấp hành nghiêm túc mọi quy định nhà nước.

Tôi xin trân trọng cảm ơn.

Tài liệu đính kèm hồ sơ đăng ký dự thi gồm:

1.....

2.....

3.....

.....

....., ngày..... Tháng năm 20...

Người làm đơn
(ghi rõ họ tên và ký)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT VIÊN CHỨC

(Dùng cho đăng ký dự thi thăng hạng viên chức chuyên ngành hành chính)

- Họ và tên viên chức:
- Đơn vị công tác:
- Đánh giá quá trình công tác
- 1. Về phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc:

.....
.....

- 2. Về năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

.....
.....

- 3. Về tinh thần trách nhiệm và kỷ luật lao động:

.....
.....

- 4. Về quan hệ, phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ:

.....
.....

- 5. Thái độ phục vụ nhân dân:

.....
.....

Kết quả nhận xét đánh giá:

- Năm 2014:
- Năm 2015:
- Năm 2016:

Xét quá trình công tác, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và theo nhu cầu nhiệm vụ của đơn vị, nhất trí đề cử ông/bàtham dự kỳ thi thăng hạng viên chức hành chính.

TP.HCM, ngày tháng năm 2016
Thủ trưởng đơn vị
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu xác nhận)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: _____

DANH SÁCH VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN
DỰ THI THẮNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

(Kèm theo Công văn số ngày tháng năm 2016 của)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Chức danh nghề nghiệp hiện tại			Thời gian xếp lương cao đẳng, cán sự, nhân viên (hoặc tương đương)		Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi				Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên viên cao đẳng	Cán sự	nhân viên			Hệ số lương	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp (mã ngạch) hiện giữ	Trình độ đào tạo chuyên môn	Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học	Chứng chỉ nghiệp vụ Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên	Ngoại ngữ	Tin học		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	

....., ngày tháng năm 20.....
Thủ trưởng đơn vị
 (Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ**BÁO CÁO SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHIỆP NGHIỆP VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH***(Kèm theo Công văn số ngày tháng năm của)*

TT	Tên chức danh nghề nghiệp	Số lượng viên chức hiện có	Số lượng chỉ tiêu đề nghị thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp	Ghi chú
1	2	3	7	10
1	Nhân viên			
2	Cán sự			
8	Chuyên viên cao đẳng			
5	Chuyên viên			
6	Chuyên viên chính			

Tổng cộng

....., ngàytháng..... năm 20..

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

